Phụ lục

Các nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /9/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình)

1. Đổi mới cơ chế rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC và giảm chi phí tuân thủ

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hàn thành
1	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành TTHC trong các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của tỉnh; nâng cao chất lượng đánh giá tác động TTHC đảm bảo sát thực tiễn, thực chất, hiệu quả, tuyệt đối không để phát sinh TTHC, điều kiện kinh doanh không cần thiết, giảm tối đa chi phí tuân thủ.	Các sở, ban, ngành	Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh	Các TTHC được ban hành đảm bảo đúng quy định, không làm phát sinh thêm TTHC không cần thiết sau cắt giảm Kết luận 18-KL/TW và thực hiện đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Thường xuyên
2	Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các phương án rà soát, đơn giản hóa TTHC dự trên dữ liệu của các bộ, ngành Trung ương.	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh	Quyết định công bố danh mục TTHC đã thực hiện cắt giảm dựa trên dữ liệu hoặc văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
3	Chủ động rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền phương án đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu và quản lý theo vòng đời sự kiện của người dân, doanh nghiệp; cắt giảm thời gian giải quyết và chi phí tuân thủ TTHC	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Văn phòng UBND tỉnh	Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa; văn bản đề xuất cơ quan có thẩm quyền phương án đơn giản hóa TTHC	Theo kế hoạch hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu

2. Đổi mới thực hiện TTHC, chuyển đổi số và vận hành Cổng Dịch vụ công

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hàn thành
1	Công khai đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết tại Bộ phận Một cửa và trên môi trường điện tử	Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	100% các TTHC được công khai đảm bảo đúng quy định	Thường xuyên
2	Vận hành thông suốt, hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC hoạt động ổng định, kết nối, chia sẻ dữ liệu thường xuyên, liên tục	Thường xuyên
3	Số hóa, triển khai kiểm soát TTHC hoàn toàn trên môi trường số; bảo đảm nguyên tắc "người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần", tăng cường tái sử dụng dữ liệu và quản trị dựa trên dữ liệu thời gian thực	Các sở, ban, ngành	Sở KHCN, Văn phòng UBND tỉnh	Công tác kiểm soát TTHC được triển khai trên môi trường điện tử	Thường xuyên (đạt mục tiêu theo đúng chỉ đạo của Trung ương)
4	Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ giải quyết TTHC.	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Sở KHCN, Văn phòng UBND tỉnh		Thường xuyên
5	Thực hiện hiệu quả việc thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, giúp người dân thuận lợi, lựa chọn nộp hồ sơ TTHC phù hợp với nơi cư trú, sinh sống, học tập, làm việc	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Quy trình nội bộ, quy trình điện tử TTHC được xây dựng đáp ứng thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Thường xuyên

				UBND cấp xã có văn bản phân công cán bộ, công chức thực hiện tiếp nhận TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính	
6	Định kỳ hằng tháng, quý, năm thực hiện việc đánh giá, công khai kết quả đánh giá cải cách TTHC tại các cơ quan, đơn vị	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Báo cáo, văn bản công khai việc đánh giá	Định kỳ, bắt đầu thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp

3. Cải thiện môi trường đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp và xử lý phản ánh, kiến nghị

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hàn thành
1	Định kỳ tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư.	Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các sở, ngành, UBND các xã, phường	Những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp được tháo gỡ, xử lý rứt điểm	Tối thiểu 02 lần/năm
2	Tiếp nhận, phân loại, đôn đốc và công khai kết quả xử lý 100% phản ánh, kiến	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành,	100% phản ánh, kiến nghị thuộc phạn vi xử lý	Thường xuyên

	nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia đúng thời hạn.		UBND các xã, phường	được giải quyết, công khai đúng quy định	

4. Kiểm tra, giám sát, kỷ luật kỷ cương hành chính và thông tin truyền thông

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hàn thành
1	Kiểm tra, giám sát việc thực hiện TTHC, kịp thời phát hiện, xử lý tình trạng phát sinh thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu hoặc quy trình giải quyết TTHC ngoài quy định	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Kịp thời phát hiện, kiến nghị cấp cáo thẩm quyền xử lý các trường hợp cố tình vi phạm (nếu có)	Định kỳ và đột xuất
2	Đưa kết quả thực hiện cải cách TTHC vào đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức.	Sở Nội vụ	Các đơn vị liên quan	Kết quả thực hiện cải cách TTHC là tiêu chí để đánh giá, xếp loại	Định kỳ quý, năm
3	Tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tái sử dụng dữ liệu số và khai thác các tiện ích cải cách TTHC	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; cơ quan báo đài	Công tác tuyên truyền được triển khai hiệu quả	Thường xuyên